TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2025/KDTM-ST
Ngày: 26-5-2025
V/v "Tranh chấp
Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN,TỈNH BẮC GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

** Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Vân

** Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Dương Văn Toản
2. Ông Nguyễn Đức Hiền

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Duy Tuyên- Thư ký Toà án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H Nhung- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Việt Yên xét xử sơ thẩm vụ án kinh danh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 149/2024/TLST-KDTM ngày 14 tháng 11 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-KDTM ngày 02/4/2025/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2025/QĐST-KDTM ngày 29/4/2025 giữa:

* ***Nguyên đơn:*** *Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank)*

Địa chỉ trụ sở: Số 02, Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn Vượng- Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Tạ Quang P- Chức vụ: Giám đốc Agribank chi nhánh thị xã Việt Yên.

Địa chỉ: Số 364, đường Thân Nhân Trung, phường Bích Động, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Đào Thị Phương H- Chức vụ: Phó giám đốc Agribank chi nhánh thị xã Việt Yên (có mặt).

* ***Bị đơn:*** *Hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C (vắng mặt)*

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đông, phường Bích Động, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*** *Bà Dương Thị H, sinh năm 1984*

(vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đông, phường Bích Động, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tại bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, bà Đào Thị Phương H là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 2503LAV201701300 ngày 10/4/2017 đã ký giữa Agribank Chi nhánh thị xã Việt Yên Bắc Giang. Bên cho vay- Bên A là Agribank và Bên vay vốn- Bên B là hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C. Hai bên đã cam kết thống nhất trên hợp đồng tín dụng về việc bên A cho bên B vay tiền theo nội dung thỏa thuận dưới đây: Số tiền cho vay: 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ đồng); Mục đích vay vốn: Kinh doanh phân bón vi sinh; Hình thức cho vay: Cho vay có bảo đảm bằng tài sản; Dư nợ đến ngày 18/12/2024: 2.314.190.000 đồng.

Tài sản thế chấp:

1. Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành: BD093868 do UBND huyện Việt Yên cấp ngày 02/11/2010 đứng tên ông Lã Ngọc C và bà Dương Thị H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 1216BĐ/HĐTC ngày 13/6/2016.

2. Kho hàng là phân vi sinh EARTHCARE WITH SUMAGROW INSIDE nhập khẩu từ Hoa Kỳ theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 2017TS01/HĐTCHH ngày 10/4/2017

Agribank Chi nhánh thị xã Việt Yên Bắc Giang đã làm việc nhiều lần yêu cầu ông Lã Ngọc C thực hiện trả nợ theo cam kết, tuy nhiên đến nay ông Lã Ngọc C vẫn không trả được nợ cho Ngân hàng.

Tại đơn khởi kiện của Agribank đề nghị Tòa án giải quyết:

- Buộc ông Lã Ngọc C phải trả cho Agribank tổng số tiền tạm tính đến ngày 18/12/2024 là: 3.886.010.231 đồng. Trong đó: Nợ gốc là: 2.314.190.000 đồng; Nợ lãi là: 1.571.820.231đồng.

- Buộc ông Lã Ngọc C phải trả cho Agribank các khoản nợ lãi phát sinh với mức lãi suất thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng và các hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án ra bản án, quyết định cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc, lãi cho Agribank.

- Trường hợp ông Lã Ngọc C và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Agribank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản cụ thể như sau: Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành: BD093868 do UBND huyện Việt Yên cấp ngày 02/11/2010 đứng tên ông Lã Ngọc C và bà Dương Thị H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 1216BĐ/HĐTC ngày 13/6/2016; Kho hàng là phân vi sinh EARTHCARE WITH SUMAGROW INSIDE nhập khẩu từ Hoa Kỳ theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 2017TS01/HĐTCHH ngày 10/4/2017 ở Kho lương thực thị xã Việt Yên.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bà Đào Thị Phương H là đại diện

theo ủy quyền của nguyên đơn có mặt trình bày:

Bà đã có đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện của Agribank trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay bà vẫn giữ nguyên thay đổi yêu cầu khởi kiện đề nghị giải quyết: Buộc hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C phải trả cho Agribank tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm 26/5/2025 là: 3.966.658.168 đồng. Trong đó: Nợ gốc là: 2.314.190.000 đồng; Nợ lãi là: 1.652.468.168 đồng. Buộc hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C phải trả cho Agribank các khoản nợ lãi phát sinh, trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Agribank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Agribank.

* Đối với bị đơn hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Dương Thị H: Tòa án đã tiến hành giao, gửi các văn bản tố tụng cho hộ kinh doanh ông C, bà H nhưng tại các buổi làm việc, hòa giải của Tòa án, thông báo về việc thu thập được tài liệu, chứng cứ, quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ hộ kinh doanh ông C, bà H đều vắng mặt và không có ý kiến gì về việc khởi kiện của Agribank và cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ gì để bảo vệ quyền lợi cho mình.

Tại phiên tòa hôm nay, hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C, bà Dương Thị H vắng mặt

* Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử là đảm bảo theo quy định của pháp luật. Tranh chấp vụ án là tranh chấp kinh doanh thương mại, Thẩm phán thụ lý xác định vụ án tranh chấp dân sự là chưa chính xác. Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có mặt chấp hành đúng quy định của pháp luật; Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Áp dụng Điều 91; Điều 95; Điều 96 của Luật các tổ chức tín dụng; Khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm g khoản 1 Điều 40; Điều 147; khoản 2 Điều 184; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 149; khoản 1 Điều 370 của Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Xử:

1. Về yêu cầu khởi kiện: Chấp nhận thay đổi yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank).

- Buộc hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C phải trả cho Agribank tổng số tiền tính đến ngày xét xử 26/5/2025 là: 3.966.658.168 đồng đồng. Trong đó: Nợ gốc là: 2.314.190.000 đồng; Nợ lãi là: 1.652.468.168 đồng.

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C phải trả cho Agribank các khoản nợ lãi phát sinh với mức lãi suất thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng và các hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc, lãi cho Agribank.

- Trường hợp hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Agribank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản cụ thể như sau: Quyền sử dụng đất

theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành: BD093868 do UBND huyện Việt Yên cấp ngày 02/11/2010 đứng tên ông Lã Ngọc C và bà Dương Thị H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 1216BĐ/HĐTC ngày 13/6/2016; Kho hàng là phân vi sinh EARTHCARE WITH SUMAGROW INSIDE nhập khẩu từ Hoa Kỳ theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 2017TS01/HĐTCHH ngày 10/4/2017 ở Kho lương thực thị xã Việt Yên.

2. Về chi phí tố tụng: Hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C phải chịu số tiền 3.000.000 đồng tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C phải hoàn trả Agribank số tiền 3.000.000 đồng đã nộp.

3. Về án phí: Hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C phải chịu 111.333.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 54.000.000 đồng theo biên lai số 0001460 ngày 14/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Việt Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và việc thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

- Khi Tòa án thụ lý vụ án xác định là vụ án Tranh chấp dân sự. Quá trình giải quyết và thời gian chuẩn bị xét xử Thẩm phán thu thập tài liệu, chứng cứ thể hiện nguyên đơn có giấy phép đăng ký kinh doanh, bị đơn có giấy phép đăng ký kinh doanh hộ cá thể và việc vay vốn trên vì mục đích kinh doanh, căn cứ khoản 1 Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án Tranh chấp kinh doanh thương mại. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 03/2012/NQ- HĐTP ngày 03 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định trong phần thứ nhất "*Những quy định chung*" của Bộ luật tố tụng dân sự đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

- Nguyên đơn là Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam khởi kiện và thay đổi khởi kiện yêu cầu bị đơn là hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C trả tiền gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký, do hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C vi phạm nghĩa vụ trả tiền gốc, tiền lãi theo theo thỏa thuận, cam kết trong hợp đồng tín dụng. Nguyên đơn có giấy phép đăng ký kinh doanh, bị đơn có giấy phép đăng ký kinh doanh hộ cá thể, vay vốn mục đích kinh doanh. Căn cứ khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Bị đơn hộ kinh doanh ông C, cư trú tại tổ dân phố Đông, phường Bích Động, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Các bên thực hiện hợp đồng tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Agribank chi nhánh thị xã Việt Yên. Căn cứ điểm a khoản 1 điều 35, điểm g khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

[2] Về tố tụng: Bị đơn hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Dương Thị H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do. Căn cứ

Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

[3] Về thời hiệu: Trong vụ án không có đương sự nào yêu cầu áp dụng thời hiệu. Căn cứ khoản 2 Điều 149 Bộ luật dân sự, khoản 2 Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án không áp dụng quy định về thời hiệu.

[4] Về yêu cầu khởi kiện và thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Agribank chi nhánh thị xã Việt Yên thì thấy:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, lời khai của nguyên đơn đủ cơ sở xác định: Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 2503LAV201701300 ngày 10/4/2017 và các hợp đồng thế chấp tài sản liên quan: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1216BĐ/HĐTC ngày 13/6/2016 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 2017TS01/HĐTCHH ngày 10/4/2017 là cơ sở pháp lý để xác định quyền và nghĩa vụ của các bên. Theo quy định tại Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015, hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C có nghĩa vụ hoàn trả nợ gốc và lãi vay theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Về nghĩa vụ trả nợ của hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C: Theo Hợp đồng tín dụng số 2503LAV201701300, Agribank đã cho hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C vay 3.000.000.000 đồng để kinh doanh phân bón vi sinh. Tính đến ngày 18/12/2024, dư nợ gốc còn lại là 2.314.190.000 đồng và nợ lãi là 1.571.820.231 đồng, tổng cộng 3.886.010.231 đồng. Các số liệu này được Agribank cung cấp và không bị hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C phản đối, có ý kiến gì. Agribank đã nhiều lần yêu cầu hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C thực hiện nghĩa vụ trả nợ, nhưng hộ kinh doanh ông C không thực hiện, vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015. Do đó, yêu cầu của Agribank về việc buộc hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C trả toàn bộ nợ gốc và lãi là có căn cứ.

Về tài sản thế chấp: Tài sản thế chấp bao gồm Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD093868 do UBND huyện Việt Yên cấp ngày 02/11/2010, đứng tên ông Lã Ngọc C và bà Dương Thị H, được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 1216BĐ/HĐTC ngày 13/6/2016.
; Kho hàng phân vi sinh EARTHCARE WITH SUMAGROW INSIDE nhập khẩu từ Hoa Kỳ, được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 2017TS01/HĐTCHH ngày 10/4/2017. Các hợp đồng thế chấp đã được công chứng, đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định tại Điều 317 Bộ luật Dân sự 2015 và Luật Đất đai 2013. Các tài sản thế chấp quá trình xem xét thẩm định tại chỗ vẫn còn và hiện do bị đơn đang quản lý. Do đó, Agribank có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ trong trường hợp hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Về lãi suất phát sinh: Agribank yêu cầu hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C tiếp tục trả lãi phát sinh trên số nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và các hợp đồng sửa đổi, bổ sung cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ gốc và lãi. Yêu cầu này phù hợp với Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 vì lãi suất phát sinh là nghĩa vụ hợp pháp của bên vay.

Về trách nhiệm của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Dương Thị H, đồng sở hữu quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD093868, là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Theo Hợp đồng thế chấp số 1216BĐ/HĐTC, bà H đã ủy quyền và đồng ý sử dụng tài sản chung để thế chấp cho khoản vay của ông Lã Ngọc C. Do đó, bà H phải chịu trách nhiệm liên đới đối với nghĩa vụ trả nợ trong phạm vi tài sản thế chấp.

Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp: Theo Điều 299 và Điều 303 Bộ luật Dân sự 2015, trong trường hợp hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, Agribank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ, yêu cầu này phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Đối với bị đơn hộ kinh doanh ông C, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà H quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành giao, gửi các văn bản tố tụng cho họ nhưng tại các buổi làm việc, hòa giải của Tòa án, thông báo về việc thu thập được tài liệu, chứng cứ, quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ hộ kinh doanh ông C, bà H đều vắng mặt và không có ý kiến gì về việc khởi kiện của Agribank và cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ gì để bảo vệ quyền lợi cho mình.

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy hộ kinh doanh ông C do ông C là chủ hộ có ký hợp đồng tín dụng để vay vốn, là người ký Hợp đồng tín dụng và phụ lục hợp đồng. Mục đích vay vốn: Kinh doanh phân bón vi sinh. Như vậy, việc Agribank khởi kiện yêu cầu hộ kinh doanh ông C phải trả số tiền nợ gốc và lãi nêu trên là phù hợp với thỏa thuận của các bên tại Hợp đồng tín dụng và phụ lục hợp đồng. Căn cứ khoản 1 Điều 370 Bộ luật dân sự, Điều 91, Điều 95, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam nên được chấp nhận.

[5] Về chi phí tố tụng: Do yêu cầu khởi kiện của Agribank được chấp nhận nên hộ kinh doanh ông C phải chịu số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 3.000.000 đồng. Xác nhận Agribank đã nộp số tiền trên nên hộ kinh doanh ông C phải hoàn trả Agribank số tiền 3.000.000 đồng tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

[6] Về án phí:

- Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam được chấp nhận nên hộ kinh doanh ông C phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm (của 3.966.658.168 đồng), cụ thể là: 72.000.000 đồng x 2% của 1.966.658.168 đồng = 72.000.000 đồng + 39.333.100 đồng = 111.333.000 đồng.

- Hoàn trả Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 90; Điều 91; Điều 95; Điều 96; Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng;

Khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm g khoản 1 Điều 40; Điều 147; Điều 155; Điều 157; Điều 158; khoản 2 Điều 184; Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273; Điều 288 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 299; Điều 303; Điều 317; Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 149; khoản 2 Điều 184; khoản 1 Điều 370 của Bộ luật dân sự;

Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Xử:

[1] Về yêu cầu khởi kiện: Chấp nhận thay đổi yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) về việc:

- Buộc hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C phải trả cho Agribank tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 26/5/2025 là: 3.966.658.168 đồng (ba tỷ chín trăm sáu mươi sáu triệu sáu trăm lăm tám nghìn một trăm sáu tám đồng). Trong đó: Nợ gốc là: 2.314.190.000 đồng (hai tỷ ba trăm mười bốn triệu một trăm chín mươi nghìn đồng); Nợ lãi là: 1.652.468.168 đồng (một tỷ sáu trăm lăm hai triệu bốn trăm sáu tám nghìn một trăm sáu tám đồng).

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C phải trả cho Agribank các khoản nợ lãi phát sinh với mức lãi suất thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng và các hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc, lãi cho Agribank.

- Trường hợp hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Agribank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản cụ thể như sau:

+ Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành: BD093868 do UBND huyện Việt Yên cấp ngày 02/11/2010 đứng tên ông Lã Ngọc C và bà Dương Thị H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 1216BĐ/HĐTC ngày 13/6/2016;

+ Kho hàng là phân vi sinh EARTHCARE WITH SUMAGROW INSIDE nhập khẩu từ Hoa Kỳ theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 2017TS01/HĐTCHH ngày 10/4/2017 ở Kho lương thực thị xã Việt Yên.

[2] Về chi phí tố tụng: Buộc hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C phải chịu 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Xác nhận Agribank đã nộp số tiền trên, hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C phải hoàn trả cho Agribank số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

[3] Về án phí:

- Hộ kinh doanh ông Lã Ngọc C phải chịu số tiền 111.333.000 đồng (một trăm mười một triệu ba trăm ba ba nghìn đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Hoàn trả Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 54.000.000 đồng (năm mươi tư triệu đồng) theo biên lai số 0001460 ngày 14/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Việt Yên.

[4] Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên;
- Chi cục THADS thị xã Việt Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên;
- Chi cục THADS thị xã Việt Yên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào hồ sơ vụ án và các tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (sau đây gọi là Agribank) cung cấp, cũng như các quy định của pháp luật hiện hành, Tòa án nhận định như sau:

1. **Về quan hệ pháp luật tranh chấp**:

Quan hệ tranh chấp trong vụ án là tranh chấp về hợp đồng tín dụng giữa Agribank (bên cho vay) và ông Lã Ngọc C (bên vay). Hợp đồng tín dụng số 2503LAV201701300 ngày 10/4/2017 và các hợp đồng thế chấp tài sản liên quan (Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1216BĐ/HĐTC ngày 13/6/2016 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 2017TS01/HĐTCHH ngày 10/4/2017) là cơ sở pháp lý để xác định quyền và nghĩa vụ của các bên. Theo quy định tại Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015, ông Lã Ngọc C có nghĩa vụ hoàn trả nợ gốc và lãi vay theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

2. **Về nghĩa vụ trả nợ của ông Lã Ngọc C**:

- Theo Hợp đồng tín dụng số 2503LAV201701300, Agribank đã cho ông Lã Ngọc C vay 3.000.000.000 đồng để kinh doanh phân bón vi sinh. Tính đến ngày 18/12/2024, dư nợ gốc còn lại là 2.314.190.000 đồng và nợ lãi là 1.571.820.231 đồng, tổng cộng 3.886.010.231 đồng. Các số liệu này được Agribank cung cấp và không bị ông Lã Ngọc C phản đối.

- Agribank đã nhiều lần yêu cầu ông Lã Ngọc C thực hiện nghĩa vụ trả nợ, nhưng ông C không thực hiện, vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015. Do đó, yêu cầu của Agribank về việc buộc ông Lã Ngọc C trả toàn bộ nợ gốc và lãi là có căn cứ.

3. **Về tài sản thế chấp**:

- Tài sản thế chấp bao gồm:
  (1) Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD093868 do UBND huyện Việt Yên cấp ngày 02/11/2010, đứng tên ông Lã Ngọc C và bà Dương Thị H, được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 1216BĐ/HĐTC ngày 13/6/2016.
  (2) Kho hàng phân vi sinh EARTHCARE WITH SUMAGROW INSIDE nhập khẩu từ Hoa Kỳ, được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 2017TS01/HĐTCHH ngày 10/4/2017.
- Các hợp đồng thế chấp đã được công chứng, đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định tại Điều 317 Bộ luật Dân sự 2015 và Luật Đất đai 2013. Do đó, Agribank có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ trong trường hợp ông Lã Ngọc C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

4. **Về lãi suất phát sinh sau khi bản án có hiệu lực**:
   Agribank yêu cầu ông Lã Ngọc C tiếp tục trả lãi phát sinh trên số nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và các hợp đồng sửa đổi, bổ sung cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ gốc và lãi. Yêu cầu này phù hợp với Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015, vì lãi suất phát sinh là nghĩa vụ hợp pháp của bên vay.
5. **Về trách nhiệm của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:
   Bà Dương Thị H, đồng sở hữu quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD093868, là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Theo Hợp đồng thế chấp số 1216BĐ/HĐTC, bà H đã đồng ý sử dụng tài sản chung để thế chấp cho khoản vay của ông Lã Ngọc C. Do đó, bà H phải chịu trách nhiệm liên đới đối với nghĩa vụ trả nợ trong phạm vi tài sản thế chấp.
6. **Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp**:
   Theo Điều 299 và Điều 303 Bộ luật Dân sự 2015, trong trường hợp ông Lã Ngọc C và bà Dương Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, Agribank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Yêu cầu này phù hợp với quy định pháp luật.
7. **Về án phí**:
   Theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ông Lã Ngọc C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ trả nợ.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Bộ luật Dân sự 2015;
- Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;
- Luật Đất đai 2013;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí tòa án;

Tòa án quyết định:

1. **Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.**
2. **Buộc ông Lã Ngọc C phải trả cho Agribank số tiền 3.886.010.231 đồng**, bao gồm:
   - Nợ gốc: 2.314.190.000 đồng;
   - Nợ lãi: 1.571.820.231 đồng (tính đến ngày 18/12/2024).
3. **Buộc ông Lã Ngọc C tiếp tục trả lãi phát sinh** trên số nợ gốc 2.314.190.000 đồng theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 2503LAV201701300 ngày 10/4/2017 và các hợp đồng sửa đổi, bổ sung (nếu có), kể từ ngày 19/12/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ gốc và lãi cho Agribank.

4. **Trường hợp ông Lã Ngọc C và bà Dương Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ**, Agribank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự phát mại các tài sản thế chấp sau để thu hồi nợ:
   - Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD093868 do UBND huyện Việt Yên cấp ngày 02/11/2010, đứng tên ông Lã Ngọc C và bà Dương Thị H, theo Hợp đồng thế chấp số 1216BĐ/HĐTC ngày 13/6/2016.
   - Kho hàng phân vi sinh EARTHCARE WITH SUMAGROW INSIDE nhập khẩu từ Hoa Kỳ, theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 2017TS01/HĐTCHH ngày 10/4/2017, tại Kho lương thực thị xã Việt Yên.
5. **Về án phí**:
   Ông Lã Ngọc C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, số tiền cụ thể sẽ được xác định theo giá trị tài sản tranh chấp tại thời điểm thi hành án.
6. **Hiệu lực thi hành**:
   Bản án này có hiệu lực kể từ ngày tuyên án. Các bên có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.